

# SẾU - BIỂU TƯỢNG VĂN HÓA CỦA DÂN TỘC NGA

ThS. Nguyễn Thị Thanh Nga  
Đại học Ngoại ngữ - ĐHQG HN  
Tel: 0934667036  
Email: nga11986@gmail.com

## Tóm Tắt

Mỗi một dân tộc, mỗi một quốc gia đều có rất nhiều biểu tượng văn hóa. Có thể kể đến như: áo dài, cây tre là biểu tượng văn hóa của dân tộc Việt Nam; Kimono, hoa anh đào là biểu tượng văn hóa của Nhật Bản; ấm Samovar, Balalaika là biểu tượng văn hóa của dân tộc Nga... Lại có những biểu tượng văn hóa, mà ở mỗi một dân tộc nó mang ý nghĩa biểu tượng riêng. Ví dụ như, Rồng trong văn hóa Hy Lạp cổ đại là loài vật thần thánh, là vật nuôi của các vị thần, và có nhiệm vụ canh giữ một vài gì đó rất quan trọng; trong văn hóa phương Tây, Rồng lại là biểu tượng của sức mạnh và sự hung ác; còn trong văn hóa Trung Hoa, Rồng là biểu tượng của vương quyền. Sếu cũng là một trong những biểu tượng văn hóa của dân tộc. Tuy nhiên, ở mỗi một dân tộc, hình tượng sếu lại có những ý nghĩa riêng. Bài viết nói về hình tượng sếu – một biểu tượng văn hóa của dân tộc Nga.

**Từ khóa:** Sếu, biểu tượng văn hóa, dân tộc Nga, đàn sếu, Rasul Gamzatov.

Trong cuộc sống hàng ngày, chúng ta bắt gặp rất nhiều hình ảnh, đồ vật hay con vật mang tính biểu tượng. Biểu tượng có mặt hầu hết trong các biểu hiện của đời sống, từ lĩnh vực tôn giáo, nghệ thuật, chính trị, văn hoá-xã hội... cho đến cả trong giấc mơ của con người. Một vài biểu tượng nổi tiếng mà ai trong chúng ta cũng biết đến, như: rồng biểu tượng cho quyền uy tối cao; chim bồ câu biểu tượng cho hoà bình; hoa sen biểu tượng cho sự thanh cao; hoa hồng biểu tượng cho tình yêu...

Mỗi một quốc gia, mỗi một dân tộc lại có những biểu tượng văn hóa riêng, ví dụ như cây tre, áo dài là biểu tượng văn hóa của dân tộc Việt Nam; chim hạc, chiếu cói Tatami là biểu tượng văn hóa của Nhật Bản; tháp Eiffel được xem là biểu tượng văn hóa của Pháp; cây bạch dương, ấm Samovar hay búp bê Matryoshka là biểu tượng văn hóa của Nga...

Rất nhiều người trong số chúng ta đã từng xem bộ phim nổi tiếng của điện ảnh Liên Xô mang tên "Khi đàn sếu bay qua", đã đọc bài thơ "Mùa lá rụng" của Olga Berggoltz với những câu thơ rất mượt mà, như "Những đàn sếu bay qua. Sương mù và khói toả. Matxcova lại đã thu rồi!...", hay bắt gặp đâu đó trong các tác phẩm văn học, điện ảnh, và âm nhạc Nga hình tượng đàn sếu.

Vậy, hình tượng đàn sếu có ý nghĩa thế nào đối với dân tộc Nga?

Trước hết, ta hãy xem ở những nơi khác trên thế giới, hình ảnh đàn sếu có ý nghĩa biểu tượng gì?

Sếu là loài chim rất đặc biệt, chúng xuất hiện trong các truyền thuyết và truyện cổ tích của hầu hết các dân tộc trên thế giới. Ở một vài nơi trên thế giới, sếu là tượng trưng cho sự sinh sôi, là loài chim mang những cơn mưa thuận gió hòa đến trên đôi cánh của mình.

Người Ai Cập cổ đại gọi sếu là con chim của mặt trời (ở nhiều nơi, mệnh danh này được dùng để chỉ những con đại bàng chúa, còn đối với người Trung Hoa thì con chim của mặt trời lại là quạ). Đối với người La Mã, những con sếu lại gắn liền với nhiều phẩm chất tốt đẹp của con người, như lòng trung thành, tốt bụng, từ bi, thân thiện và sự chín chắn. Theo quan niệm của người phương Đông cổ đại, sếu là biểu tượng của linh hồn người đã mất. Còn theo truyền thuyết của người Kavkaz thì không đơn giản là linh hồn người đã mất, mà linh hồn của các chiến binh dũng cảm sau khi hy sinh sẽ hóa thân thành sếu. Do vậy, họ rất coi trọng những con sếu.

Đối với người Nhật Bản, sếu là loài chim linh thiêng. Sếu không chỉ tượng trưng cho sức khỏe, sự trường tồn và hạnh phúc, mà còn là biểu tượng cho trí tuệ, danh dự và sự thủy chung. Do vậy, loài chim này thường được mô phỏng trên áo cưới cổ truyền của Nhật. Sếu giấy (hay còn gọi là hạc giấy) được coi là biểu tượng của niềm hi vọng. Người Nhật cho rằng, nếu ai gấp được một nghìn con hạc giấy, thì người đó sẽ có được một điều ước... Cho đến nay, câu chuyện về một nghìn con hạc giấy của Nhật đã có sức mạnh lan tỏa khắp mọi nơi trên thế giới.

Người Slavơ lại coi những con sếu là sứ giả của Chúa Trời. Họ quan niệm rằng, cứ mỗi độ thu về, những con sếu sẽ đưa linh hồn những người đã khuất lên thiên đàng, rồi khi xuân sang sẽ mang linh hồn của những em bé sắp chào đời xuống trần gian. Và đó cũng là cách để những con sếu thông báo cho người dân biết, mùa đông sắp về hay mùa xuân đang đến.

Còn với người Nga, hình tượng đàn sếu có ý nghĩa thế nào?

Người Nga rất coi trọng những con sếu bay về vào mùa xuân, bởi đối với họ, đó là hình ảnh của những con chim mang đến niềm vui và hạnh phúc. Họ cầu mong những con sếu mang lại cho họ sức khỏe, sự sinh sôi và bình an cho gia đình. Việc nhìn thấy cả đàn chim sếu đang bay trên bầu trời vào mùa xuân là dấu hiệu của việc gia đình đó sắp có thêm thành viên mới, hoặc sắp được đoàn tụ với người thân.

Ngược lại, hình ảnh đàn sếu xếp theo hình cái nêm bay đi trú rét vào mùa thu lại tượng trưng cho sự buồn nhớ cố hương. Quả thật, tiếng sếu kêu khắc khoải làm ai cũng thấy nao lòng. Trong tiếng kêu ấy như ngập tràn sự tuyệt vọng và buồn đau. Dân làng thường chạy theo đàn sếu và kêu "Колесом догора!", để chúng nhớ đường trở về vào mùa xuân.

Ở nước Nga thời cổ đại, việc tình cờ nhìn thấy đàn sếu bay trên bầu trời được coi là một điềm tốt. Còn nếu những con sếu đậu ở trên cánh đồng, thì có nghĩa vụ mùa năm đó sẽ rất bội thu. Hay việc tận mắt nhìn thấy những con sếu nhảy nhót cũng là một điềm báo trước cho niềm vui và vận may. Giết sếu bị coi là một tội lớn. Do vậy, nếu ai giết sếu, thì người đó và gia đình họ sẽ sớm gặp điều bất hạnh, thậm chí là cái chết. Người Nga hay nhắc con cháu mình không được chỉ tay vào những con sếu đang bay, vì điều đó sẽ làm những con sếu bị lạc đường; không được phá hoại nơi trú ngụ của những con sếu; nếu có tình cờ bắt gặp thì lặng lẽ đi qua, chứ không được phá đám chúng.

Tiếng kêu vang như xé toạc cả bầu trời xanh của loài sếu luôn làm mọi người chú ý đến. Tiếng kêu lay động trái tim, gợi lên sự chân thành, khiến ai cũng phải ngược mắt nhìn lên bầu

trời xa xăm và suy tư về một điều gì đó quan trọng, vĩnh hằng...

Ngoài những truyền thuyết hay truyện cổ tích, hình ảnh đàn sếu còn được nhiều tác giả Nga đưa vào thơ ca và các tác phẩm văn học của mình. Rất nhiều người biết tiếng Nga, yêu văn học Nga đều biết đến nhà văn nổi tiếng K. Paustovsky. Trong tác phẩm "Một mình với mùa thu", nhà văn đã miêu tả rất biểu cảm tiếng kêu của sếu.

*«Я плыл по лодке вниз и вдруг услышал, как в небе кто-то начал осторожно переливать воду из звонкого стеклянного сосуда в другой такой же сосуд. Вода булькала, позванивала, журчала. Звуки эти заполняли все пространство между рекой и небосводом. Это курлыкали журавли».*

*Tôi đang bơi thuyền xuôi sông bỗng nghe trên trời như có ai bắt đầu thận trọng đổ nước từ chiếc bình thanh mảnh này sang một chiếc bình khác tương tự như thế. Tiếng nước róc rách thanh thanh. Âm thanh này lan toả khắp khoảng trời trên mặt sông. Đó là tiếng sếu kêu. (bản dịch của Phan Hồng Giang).*

Ngoài những ý nghĩa tượng trưng văn hóa dân tộc, hình tượng đàn sếu về sau đã trở thành biểu tượng cho những người lính Liên Xô anh dũng hy sinh trong chiến tranh vệ quốc vĩ đại (hình ảnh đàn sếu trong bộ phim nổi tiếng "Khi đàn sếu bay qua", hay trong bài thơ "Đàn sếu" của Rasul Gamzatov).

Gamzatov đã xây dựng hình ảnh đàn sếu bay tự do trên bầu trời như linh hồn người lính đã hy sinh vì nghĩa vụ thiêng liêng bảo vệ độc lập, tự do cho quê hương và giải phóng các dân tộc khác. Nhà thơ khẳng định sự hy sinh của những người lính sẽ luôn trường tồn và sống mãi trong lòng những người còn sống, bởi đó là những con người làm nên biểu tượng của sự đoàn kết vượt qua những giây phút sinh tử trong chiến trận, để tiếp thêm sức mạnh cho những người còn sống hôm nay.

Chúng ta hãy cùng xem một số bản dịch của bài thơ này.

### **Bản gốc**

#### ***Журавли***

Мне кажется порою, что солдаты,  
С кровавых не пришедшие полей,  
Не в землю эту полегли когда-то,  
А превратились в белых журавлей.

\*

Они до сей поры с времен тех дальних  
Летят и подают нам голоса.  
Не потому ль так часто и печально  
Мы замолкаем, глядя в небеса?

\*

Сегодня, предвечернею порою,

Я вижу, как в тумане журавли  
Летят своим определенным строем,  
Как по полям людьми они брели.

\*

Они летят, свершают путь свой длинный  
И выкликают чьи-то имена.  
Не потому ли с кличем журавлиным  
От века речь аварская сходна?

\*

Летит, летит по небу клин усталый —  
Летит в тумане на исходе дня,  
И в том строю есть промежуток малый —  
Быть может, это место для меня!

\*

Настанет день, и с журавлиной стаей  
Я поплыву в такой же сизой мгле,  
Из-под небес по-птичьей окликаю  
Всех вас, кого оставил на земле.

*(Р. Гамзатов)*

**Các bản dịch:**

<p><b>Đàn sếu</b>          Tôi cứ ngỡ biết bao người lính trẻ          Từ chiến trường xưa đẫm máu không về          Không phải họ nằm yên trong đất mẹ          Mà hóa thành sếu trắng giữa trời kia.</p> <p>Sếu vẫn bay như thể tự ngày xưa          Bay đến bây giờ, và cất tiếng gọi.          Có phải thế mà ta thường buồn bã          Rồi lặng im, ngó vào giữa trời xa?</p> <p>Và hôm nay đây, trong buổi chiều tà          Tôi nhìn thấy trong màn sương đàn sếu          Sải cánh bay theo đội hình chiến đấu          Như ngày nào giàn trận giữa đồng xa.</p> <p>Sếu vẫn bay trên những chặng đường xa          Và cất tiếng gọi những tên ai đây          Vì thế chẳng mà tiếng kêu đàn sếu          Tự bao đời giống với tiếng Ava?</p> <p>Đội hình bay mệt mỏi giữa bầu trời          Trong màn sương, buổi hoàng hôn rắng đỏ          Trong đội hình kia hãy còn khoảng nhỏ          Có thể là đây chỗ để dành tôi!</p> <p>Rồi sẽ đến một ngày, tôi sẽ bơi          Cùng đàn sếu trong màn sương như vậy          Bằng giọng sếu, giữa trời cất tiếng gọi          Tất cả những ai còn sống trên đời.  <i>(Bản dịch của Hồ Thượng Tuy)</i></p>	<p><b>Đàn sếu</b>          Đồi lúc tôi chợt nghĩ rằng, người lính          Trong cuộc chiến tranh đẫm máu đã hy sinh,          Không vĩnh viễn nằm sâu trong lòng đất          Mà hóa thành những đàn sếu trắng tinh.</p> <p>Họ bay mãi tự xa xăm quá khứ          Tới ngày nay và trò chuyện cùng ta,          Phải vì thế mà ta thường tự lự          Hay chạnh buồn khi lặng ngắm trời xa.</p> <p>Hôm nay lúc hoàng hôn đang dần tới          Tôi bồi hồi khi thấy giữa màn sương          Đàn sếu trắng bay chính tề hàng lối          Như đoàn người lê bước giữa đồng hoang.</p> <p>Đàn sếu bay trên con đường vắng đặc          Và gọi tên những ai đó lao xao.          Phải vì thế mà âm thanh Avác          Tự bao đời giống tiếng sếu làm sao...</p> <p>Bay, bay qua khoảng trời mệt mỏi          Trong bóng chiều, trong bát ngát màn sương,          Giữa đoàn quân ngỡ thừa ra khoảng trống          Hình như còn dành để cho tôi.</p> <p>Sẽ có ngày tôi bay cùng đàn sếu          Trong mịt mờ sương xám tựa hôm nay,          Và ở giữa trời cao như chim tôi sẽ gọi          Tất cả mọi người còn lại ở nơi đây...  <i>(bản dịch của Hồng Thanh Quang)</i></p>
<p><b>Đàn sếu</b>          Những người lính không về sau trận đánh          Chiến trường xưa đẫm máu bao ngày          Tưởng như họ không nằm trong đất lạnh          Mà hóa thành muôn vạn sếu trắng bay</p> <p>Đàn sếu trắng vẫn từ thuở ấy          Bay mãi đến bây giờ, cất tiếng gọi ta          Bởi thế chẳng nên ta thường buồn bã          Ngừng chuyện giữa chúng đưa mắt ngắm trời xa?</p> <p>Hôm nay đây khi bóng chiều chạng vạng          Tôi thấy sếu bay trong lớp sương mù          Thành đội hình âm thầm như năm cũ          Những con người dần trận bước nhẹ chân</p> <p>Sếu cứ bay đường xa lác chằng phân vân          Và những cái tên được điểm lên khắc khoải          Bởi thế chẳng nên từ thuở xưa hoang dại          Tiếng Ava ta đã giống tiếng sếu trời?</p> <p>Mũi tiến công xưa đã mỏi mệt rồi          Bay .. bay mãi trong ngày tàn sương muộn          Và giữa đội hình kia nhỏ nhoi khoảng trống          Chỗ trống này có lẽ để dành tôi?</p> <p>Rồi sẽ đến ngày cùng đàn sếu tôi trôi          Trong bóng khói sương. Từ dưới làn mây tối          Bằng tiếng chim tôi sẽ cao tiếng gọi          Nhấn những người tôi bỏ lại trần gian...  <i>(Bản dịch của Thụy Anh)</i></p>	<p><b>Đàn sếu</b>          Những tráng sĩ – Nhiều khi tôi tưởng tượng          Đã qua bao trận huyết chiến không về          Biến thành đàn sếu trắng trên kia          Tự những thời xưa, đến bây giờ vẫn vậy...</p> <p>Đàn sếu bay, đàn sếu gọi gì ta?          Hẳn vì thế mà ta thường lặng lẽ          Thường ngậm ngùi khi ngược mắt về xa...          Tôi đang ngắm sếu bay, giữa một miền đất lạ,          Giữa sương xuống chiều hôm,          Đàn sếu trắng giăng hàng          Bay theo đội hình, bay theo nhịp bước,          Tưởng chẳng khác con người          Trong cuộc sống nhân gian!</p> <p>Đàn chim đôi mùa, hành trình dài đặc...          Vừa bay vừa kêu như gọi mãi tên ai,          Tiếng chim sếu, vì sao nghe rất giống          Những âm sắc Avar quen thuộc tự bao đời?</p> <p>Đàn chim hình mũi tên, cứ bay qua, bay mãi,          Nhắc bè bạn, nhắc người thân khuất nẻo đã lâu rồi!          Và trong hàng, có một khe hở nhỏ          Hẳn đó sẽ là chỗ đứng của đời tôi!          Có phải rồi tới ngày, ở trong hàng ngũ ấy,          Tôi cũng vươn theo đàn, bay tít tận xa xanh?          Và chỉ bằng lời chim, từ ngang tầm vũ trụ,          Tôi sẽ hướng về đây, cất tiếng gọi các anh?...  <i>(Bản dịch của Bằng Việt)</i></p>

Nếu như sếu là loài chim gắn bó mật thiết với người dân Nga, thì ở Việt Nam, hình ảnh con chim gắn liền với cuộc sống làng quê Việt chính là hình ảnh con cò. Hình tượng con cò trong văn hóa Việt có ảnh hưởng sâu đậm trong tâm trí của người dân Việt Nam, nhất là ở nông thôn. Người Việt rất hay nhắc đến cò. Sâu đậm đến độ trong ca dao Việt Nam có rất nhiều bài nói về con cò, thậm chí trong dân ca có riêng một điệu hát mang tên là điệu hát Cò lả. Hình tượng con cò được phản ánh rất nhiều qua ca dao và dân ca. Đó là hình ảnh về thân phận của người phụ nữ nông thôn Việt Nam với tấm thân gầy guộc, khẳng khiu, da bọc xương, lặn lội bì bõm, tần tảo, lom khom hay còn gọi là tấm thân cò. Tuy nhiên, khi dịch bài "Đàn sếu" sang tiếng Việt, Nguyễn Xuân Sanh lại lấy hình ảnh đàn cò trắng thay thế cho đàn sếu, để gần gũi với hồn thơ Việt Nam hơn:

*Nghĩ lại bồi hồi trong chiến tranh  
Bao người dũng cảm đã hy sinh  
Họ đầu nằm xuống trong lòng đất  
Họ biến thành cò trong nắng xanh.*

*Trời cao, từ đó cánh cò bay  
Cò gọi chúng ta dưới lớp mây  
Vì thế ta hay ngừng nói chuyện  
Khi nhìn trời thắm giữa ban ngày.*

*Và trên những cánh đồng mênh mông  
Tôi lại thấy cò bay thong dong  
Khép kín dọc ngang, như dưới đất  
Khi chúng là người lính xung phong.*

*Chúng đi bát ngát dặm đường dài  
Trong sương mù nhẹ gọi tên ai  
Có phải thế chẳng mà tiếng chúng  
Rất gần tiếng nói của quê tôi.*

*Mỗi lúc đàn cò trắng lượn ra Cánh  
dặng mịt mỗi buổi chiều tà Nếu  
giữa hàng bay có khoảng trống Phải  
chăng đây chỗ dành cho ta!*

*Chắc chắn một hôm xé lớp mù  
Tôi theo cò trắng đi chu du  
Ôi chim mà ngày xưa  
Tôi quên trên đất thắm  
Tiếng tôi gọi bây giờ  
Vào lòng chim sâu đậm.*

(Bản dịch của Nguyễn Xuân Sanh)

Có thể thấy, mỗi đất nước có những biểu tượng văn hóa riêng. Và Sếu là biểu tượng văn hóa không chỉ của dân tộc Nga, mà của nhiều dân tộc trên thế giới. Nếu đối với người Nga cổ, sếu biểu tượng cho niềm vui và hạnh phúc, thì ngày nay, hình ảnh đàn sếu lại tượng trưng cho những người lính đã anh dũng hy sinh. Dù là biểu tượng gì, thì hình ảnh sếu vẫn luôn giữ một vai trò quan trọng trong cuộc sống của người Nga, và gắn bó mật thiết với đời sống của mỗi người dân Nga.

### **Tài Liệu THAM KHẢO**

1. <http://shkolazhizni.ru/archive/0/n-34780/>
2. [http://somessill.ucoz.ru/news/buiazhnyj\\_zhuravl\\_simvol\\_zhuravushka/2014-05-25-9](http://somessill.ucoz.ru/news/buiazhnyj_zhuravl_simvol_zhuravushka/2014-05-25-9)
3. <http://www.maam.ru/detskijasad/zhuravli-simvol-schastja-lyubvi-i-zdorovja.html>
4. <http://www.thivien.net>